## BÀI 3. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH.

## LẬP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

*Thời gian thực hiện: 05 tiết*

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Về kiến thức, kĩ năng

– Thiết lập kế hoạch tài chính cá nhân cho các nhu cầu dài hạn như giáo dục hoặc sống tự lập.

– Vận dụng được kiến thức toán học trong việc giải quyết một số vấn đề về đầu tư.

#### 2. Về năng lực

– Rèn luyện năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học và năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua việc mô hình hoá những vấn đề thực tiễn liên quan đến thiết lập kế hoạch tài chính cá nhân hay đầu tư.

– Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS.

#### 3. Về phẩm chất

Góp phần giúp HS rèn luyện và phát triển các phẩm chất tốt đẹp (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm):

+ Tích cực tự thực hành và tham gia các hoạt động nhóm;

+ Có ý thức tích cực tìm tòi, sáng tạo trong học tập; phát huy điểm mạnh, khắc phục các điểm yếu của bản thân.

### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

#### – Giáo viên:

+ Giáo án, phiếu học tập, máy tính, máy chiếu,…

+ GV chuẩn bị một số tình huống trong thực tế liên quan đến đầu tư, tìm hiểu lãi suất thực tế của hình thức gửi tiết kiệm tích lũy của một số ngân hàng lớn tại thời điểm thực hiện bài dạy.

#### – Học sinh:

+ SGK, dụng cụ học tập.

+ Máy tính cầm tay hoặc máy tính có cài phần mềm Excel.

+ Tự đọc trước phần *có thể em chưa biết?* ở cuối bài để tìm hiểu về mã SWIFT của các ngân hàng.

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Bài học này được dạy trong 05 tiết:

Tiết 1,2. Mục 1. Một số vấn đề về đầu tư tài chính.

Tiết 3,4. Mục 2. Giải quyết một số vấn đề về đầu tư tài chính.

Tiết 5. Mục 3. Lập kế hoạch tài chính cá nhân. Luyện tập.

**I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH - Tiết 1+2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG ***Mục tiêu:*** Giúp HS nắm được khái niệm đầu tư tài chính, khái niệm về chứng khoán, đầu tư chứng khoán thông qua mua bán cổ phiếu.  ***Nội dung:*** HS đọc phần tình huống mở đầu và nội dung một số vấn đề về đầu tư trong SGK.  ***Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS.  ***Tổ chức hoạt động:*** HS hoạt động nhóm đôi dưới sự hướng dẫn của GV. | | |
| **Tình huống mở đầu**  – GV trình chiếu nội dung tình huống mở đầu trên máy chiếu hoặc dùng bảng phụ. GV giới thiệu cho HS khái niệm đầu tư và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi: *Hãy tư vấn cho cô Hạnh những kênh đầu tư sinh lợi nhuận.*  – Sau 3 phút, GV gọi đại diện 2 nhóm HS phát biểu.  – GV tổng kết, gợi mở về nhu cầu thực tế cần xét những bài toán liên quan đến đầu tư sinh lời và gợi động cơ cho nội dung bài học. | – HS thực hiện thảo luận theo nhóm dưới sự hướng dẫn của GV.  *HD.* Những kênh đầu tư phổ biến mà cô Hạnh có thể tham khảo:  – Gửi tiết kiệm ngân hàng.  – Dành ra một khoản tiền để gửi tiết kiệm,khoản còn lại đầu tư chứng kho  – Đầu tư chứng khoán. | + Mục đích của phần này là giúp HS thêm hiểu biết về khái niệm đầu tư và những hình thức đầu tư phổ biến, có hứng thú và gợi động cơ với vấn đề về đầu tư.  + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học và năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC ***Mục tiêu:*** Giúp HS nắm được khái niệm đầu tư tài chính, khái niệm về chứng khoán, đầu tư chứng khoán thông qua mua bán cổ phiếu.  ***Nội dung:*** HS thực hiện VD1, VD2 và VD4, từ đó  ***Sản phẩm:*** Bài làm của HS.  ***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện theo cá nhân và nhóm, dưới sự hướng dẫn của GV. | | |
| **Xác định lãi suất và thời gian cho một khoản đầu tư**  – GV yêu cầu HS nhắc lại công thức tính số tiền A thu được sau t năm do một khoản vốn P được đầu tư theo thể thức lãi kép với lãi suất hằng năm r và lãi n kì mỗi năm.  – Từ đó, GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, xây dựng công thức tính lãi suất r và công thức tính thời gian cho một khoản đầu tư được rút ra từ công thức lãi kép.  – Sau 5 phút, GV yêu cầu 2 nhóm đại diện trình bày công thức thu được, các nhóm HS còn lại nhận xét.  – GV tổng kết, ghi bảng hoặc trình chiếu công thức trong Khung kiến thức. | – HS làm việc dưới sự hướng dẫn của GV và ghi chép công thức vào vở. | + Mục đích của phần này là giúp HS tự xây dựng được công thức tính lãi suất r và thời gian cho một khoản đầu tư.  + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Ví dụ 1.**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung của VD1, yêu cầu HS làm việc cá nhân.  – Sau 3 phút GV mời 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là phân biệt giữa tiết kiệm và đầu tư.  + Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Ví dụ 2.**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung của VD2, yêu cầu HS làm việc cá nhân.  – Sau 3 phút GV mời 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là giúp hs hiểu được vì sao thị trường chứng khoán có vai trò rất lớn cho nền kinh tế đất nước.  +Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Xác định giá trị hiện tại của một khoản tiền**  – GV giải thích cho HS khái niệm giá trị hiện tại của một khoản tiền.  – GV lưu ý cho HS: giá trị hiện tại của số tiền nhận được trong tương lai luôn nhỏ hơn số tiền sẽ nhận được.  – GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, thực hiện HĐ1 để xây dựng công thức tính giá trị hiện tại của một khoản tiền được đầu tư theo thể thức lãi kép theo định kì.  – Sau đó, GV tổng kết, ghi bảng hoặc trình chiếu nội dung trong Khung kiến thức. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là xây dựng công thức tính giá trị hiện tại của một khoản tiền được đầu tư theo thể thức lãi kép theo định kì.  + Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Ví dụ 4.**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung của VD4, yêu cầu HS làm việc cá nhân.  – Sau 3 phút GV chỉ định 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là rèn luyện kĩ năng áp dụng công thức tính xác định giá trị hiện tại của một khoản đầu tư.  + Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP ***Mục tiêu:*** Rèn luyện và củng cố kĩ năng quy đổi lãi suất đang hưởng về lãi suất đơn năm để so sánh các khoản đầu tư, tính thời gian cần thiết để từ số tiền ban đầu đạt số tiền mong muốn và tính giá trị hiện tại của một khoản tiền.  ***Nội dung:*** HS thực hiện VD3, Luyện tập 4.  ***Sản phẩm:*** Bài làm của HS.  ***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện cá nhân. | | |
| **Ví dụ 3.**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung của VD3, yêu cầu HS làm việc cá nhân.  – Sau 3 phút GV chỉ định 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | + HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là rèn luyện kĩ năng quy đổi lãi suất đang hưởng về lãi suất đơn năm để so sánh các khoản đầu tư và tính thời gian cần thiết để từ số tiền ban đầu đạt số tiền mong muốn.  + Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua việc mô hình hoá những vấn đề thực tiễn. |
| **Luyện tập 4**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung Luyện tập 4 và yêu cầu HS thực hiện.  – GV cho HS hoạt động nhóm trong 5 phút, sau đó gọi đại diện 2 nhóm lên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | + HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là rèn luyện kĩ năng kĩ năng tính giá trị hiện tại của một khoản tiền.  + Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua việc mô hình hoá những vấn đề thực tiễn. |
| TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ *GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS* **(1 phút)**  – GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học: Khái niệm về đầu tư và các kênh đầu tư phổ biến; một số công thức xác định lãi suất, thời gian và giá trị hiện tại của một khoản đầu tư.  – GV giao HS thực hiện các bài tập sau: Bài 1/ 71. | | |

**II. GIẢI QUYẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH - Tiết 3+4**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG ***Mục tiêu:*** +Đánh giá mức độ rủi ro trong đầu tư phụ thuộc vào tiêu chí xác định rủi ro. Trong cùng một điều kiện đầu tư, khi thay đổi tiêu chí xác định rủi ro ta có thể nhận được những mức độ rủi rất khác nhau.  + Kiểm soát rủi ro trong đầu tư chứng khoán.  ***Nội dung:*** HS đọc SGK và thuyết trình theo nhóm.  ***Sản phẩm:*** Bài làm của HS.  ***Tổ chức hoạt động:*** HS hoạt động nhóm, dưới sự hướng dẫn của GV. | | |
| **Hoạt động khởi động**  – GV yêu cầu HS trao đổi và thảo luận với nội dung: Hãy nêu cách thức xác định mức độ rủi ro trong hoạt động đầu tư tài chính của doanh nghiệp. | + HS thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV. | + Đánh giá mức độ rủi ro trong đầu tư phụ thuộc vào tiêu chí xác định rủi ro. Trong cùng một điều kiện đầu tư, khi thay đổi tiêu chí xác định rủi ro ta có thể nhận được những mức độ rủi rất khác nhau. |
| HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC ***Mục tiêu:*** Đánh giá mức độ rủi ro trong đầu tư phụ thuộc vào tiêu chí xác định rủi ro. Trong cùng một điều kiện đầu tư, khi thay đổi tiêu chí xác định rủi ro ta có thể nhận được những mức độ rủi rất khác nhau.  ***Nội dung:*** HS thực hiện VD5, VD6, VD7, VD8.  ***Sản phẩm:*** Bài làm của HS.  ***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV. | | |
| **Ví dụ 5.**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung của VD5, yêu cầu HS làm việc cá nhân.  – Sau 8 phút GV gọi 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV. | Đánh giá mức độ rủi ro trong đầu tư phụ thuộc vào tiêu chí xác định rủi ro. Trong cùng một điều kiện đầu tư, khi thay đổi tiêu chí xác định rủi ro ta có thể nhận được những mức độ rủi rất khác nhau. |
| **Ví dụ 6**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung của VD6, yêu cầu HS làm việc theo 2 nhóm.  – Sau 3 phút GV gọi 1 HS đại diện lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV. | + Đánh giá mức độ rủi ro trong đầu tư phụ thuộc vào tiêu chí xác định rủi ro. Trong cùng một điều kiện đầu tư, khi thay đổi tiêu chí xác định rủi ro ta có thể nhận được những mức độ rủi rất khác nhau. |
| **Ví dụ 7**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung của VD7, yêu cầu HS làm việc cá nhân.  – Sau 3 phút GV gọi 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV. | + Đánh giá mức độ rủi ro trong đầu tư phụ thuộc vào tiêu chí xác định rủi ro. Trong cùng một điều kiện đầu tư, khi thay đổi tiêu chí xác định rủi ro ta có thể nhận được những mức độ rủi rất khác nhau. |
| **Ví dụ 8**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung của VD8, yêu cầu HS làm việc cá nhân.  – Sau 5 phút GV gọi 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV. | + Kiểm soát rủi ro trong đầu tư chứng khoán. |
| HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP ***Mục tiêu:*** +Củng cố kĩ năng đánh giá mức độ rủi ro trong đầu tư phụ thuộc vào tiêu chí xác định rủi ro. Trong cùng một điều kiện đầu tư, khi thay đổi tiêu chí xác định rủi ro ta có thể nhận được những mức độ rủi rất khác nhau.  + Kiểm soát rủi ro trong đầu tư chứng khoán.  ***Nội dung:*** HS thực hiện Luyện tập 5 và Luyện tập 6.  ***Sản phẩm:*** Bài làm của HS.  ***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện nhóm dưới sự hướng dẫn của GV. | | |
| **Luyện tập 5**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung Luyện tập 5 và yêu cầu HS thực hiện.  – GV cho HS hoạt động nhóm trong 5 phút, sau đó gọi HS đại diện lên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Củng cố kĩ năng đánh giá mức độ rủi ro trong đầu tư phụ thuộc vào tiêu chí xác định rủi ro. Trong cùng một điều kiện đầu tư, khi thay đổi tiêu chí xác định rủi ro ta có thể nhận được những mức độ rủi rất khác nhau. |
| **Luyện tập 6**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung Luyện tập 6 và yêu cầu HS thực hiện.  – GV cho HS hoạt động cá nhân trong 5 phút, sau đó gọi HS lên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở. | +Kiểm soát rủi ro trong đầu tư chứng khoán. |
| TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ *GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS*  – GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học: + kĩ năng đánh giá mức độ rủi ro trong đầu tư phụ thuộc vào tiêu chí xác định rủi ro. Trong cùng một điều kiện đầu tư, khi thay đổi tiêu chí xác định rủi ro ta có thể nhận được những mức độ rủi rất khác nhau.  + Kiểm soát rủi ro trong đầu tư chứng khoán.  – GV giao HS thực hiện các bài tập sau: Bài 2/71 và bài 3/72. | | |

**III. LẬP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN - Tiết 5**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG ***Mục tiêu:*** Giới thiệu khái niệm, vài trò và các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân.  ***Nội dung:*** HS đọc SGK và thuyết trình theo nhóm.  ***Sản phẩm:*** Bài làm của HS.  ***Tổ chức hoạt động:*** HS hoạt động nhóm, dưới sự hướng dẫn của GV. | | |
| **Hoạt động khởi động**  – GV yêu cầu HS trao đổi và thảo luận theo nhóm bốn với nội dung: *Ưu điểm của việc lập và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân; Các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân*. GV yêu cầu các nhóm bổ sung sơ đồ và tóm tắt nội dung chính vào giấy A3.  – Sau 3 phút, GV mời 2 nhóm đại diện thuyết trình và tổng kết. | + HS thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này giới thiệu khái niệm, vài trò và các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân.  + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC ***Mục tiêu:*** - Khái niệm về tài chính cá nhân, quản lí tài chính cá nhân.  - Ý nghĩa của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân.  - Các loại kế hoạch tài chính cá nhân.  - Các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân.  ***Nội dung:*** + HS trình chiếu và thuyết trình nguyên tắc SMART.  + HS nắm được phương pháp chi tiêu 50/20/30  + HS thực hiện BÀI 6/72  ***Sản phẩm:*** Bài làm của HS.  ***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV. | | |
| – GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm.  – Sau 8 phút GV gọi đại diện của mỗi nhóm lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này là làm quen với việc lập kế hoạch tài chính cá nhân, phải nắm được nguyên tắc SMART.  + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| – GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm.  – Sau 8 phút GV gọi đại diện của mỗi nhóm lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS quan sát, lắng nghe và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là giúp HS nắm được phương pháp chi tiêu 50/20/30.  + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| **Ví dụ 11.**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung của VD11, yêu cầu HS làm việc cá nhân.  – Sau 3 phút GV gọi 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này là giúp HS có kế hoạch chi tiêu hợp lý .  + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP ***Mục tiêu:*** Khái niệm về tài chính cá nhân, quản lí tài chính cá nhân.  - Ý nghĩa của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân.  - Các loại kế hoạch tài chính cá nhân.  - Các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân.  ***Nội dung:*** HS thực hiện bài tập 6/72.  ***Sản phẩm:*** Bài làm của HS.  ***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV. | | |
| **Bài tập 6**  – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung bài tập 6 và yêu cầu HS thực hiện.  – GV cho HS hoạt động cá nhân trong 3 phút, sau đó gọi HS lên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là củng cố kĩ năng áp dụng phương pháp chi tiêu 50/20/30.  + Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua việc mô hình hoá những vấn đề thực tiễn. |
| ***Mã SWIFT***  – GV yêu cầu hs về nhà đọc và nghiên cứu về mã SWIFT. | – HS thực hiện . | + Mục đích của phần này là góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua việc mô hình hoá những vấn đề thực tiễn |
| TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ *GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS*  – GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học: Các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân, nhắc lại kiến thức về niên kim, công thức tính số tiền của niên kim và công thức tính giá trị hiện tại của niên kim.  – GV giao HS thực hiện các bài tập sau: Bài 4.72 và 5.72. | | |